

*Tam Nông, ngày 23 tháng 5 năm 2023*

Số: 03/2023/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213; Điều 187 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 11; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2022/TLST- DS ngày 7 tháng 12 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng giao đất đầu thầu”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** UBND xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Địa chỉ: Khu D, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Xuân T - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng N - Chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Theo văn bản ngày 16/5/2022)

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu B, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- UBND xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ và bà Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận: Tính đến ngày 16 tháng 5 năm 2023, bà Nguyễn Thị H còn nợ UBND xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ số tiền gốc là: 19.798.000đ (Mười chín triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn đồng).

**Phương án trả nợ cụ thể như sau:**

- Ngày 30/7/2023 bà Nguyễn Thị H sẽ trả cho UBND xã Q, huyện T số tiền là: 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

- Ngày 30/10/2023 bà Nguyễn Thị H sẽ trả cho UBND xã Q, huyện T số tiền là: 9.798.000đ (Chín triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn đồng)

2.2. Về tiền lãi: Bà Nguyễn Thị H không phải trả cho UBND xã Q, huyện T vì UBND xã Q, huyện T tự nguyện không yêu cầu.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của UBND xã Q, huyện T, nếu bà Nguyễn Thị H chưa trả số tiền trên thì hàng tháng bà H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành án xong.

- **Về án phí:** - Nguyên đơn UBND xã Q, huyện T không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho UBND xã Q, huyện T số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0005525 ngày 24/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị H chịu 247.475 đồng (Hai trăm bốn mươi bảy nghìn bốn trăm bảy mươi lăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

**THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Thơm**